

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SC
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HSST
Ngày: 16/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SC - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thơ Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Thanh Long, bà Phạm Thị Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Giang – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã SC – tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã SC tham gia phiên tòa: Ông Phan Quốc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã SC, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1998 tại Phú Yên; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn DP 1, xã XP, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1972) và bà Đỗ Thị Thu Th (sinh năm 1977); tiền án: Ngày 09/8/2017, bị TAND thị xã SC xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2018; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2018. Có mặt.

Bị hại:

+ Bùi Minh D, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn PM, xã XP, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Đỗ Thanh B, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn DP 1, xã XP, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Vợ chồng bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964 và ông Tô Văn H, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn PM, xã XP, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Đỗ Minh Ch, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ TT, phường CT, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ Thuận Thành, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Bùi Minh Ph, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn PM, xã XP, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Đỗ Văn D, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn PM, xã XP, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Đỗ Thị Thu Thủy, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn DP 1, xã XP, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Kator Thị D1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Động Thông, xã Phước Chiến, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

+ Võ Việt Kh, sinh năm 1995; địa chỉ: 17 Nguyễn Công Trứ, Phường 1, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 02/11/2018, Nguyễn Minh H lén lút vào sân nhà anh Bùi Minh D tại thôn PM, xã XP dắt chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xanh - trắng, biển kiểm soát 78D1 - 164.54 của anh D ra ngoài rồi điều khiển xe chạy vào thành phố Tuy Hòa. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, H gặp Võ Việt Kh tại quán cà phê gần khách sạn “Hương Sen” thuộc phường 1, thành phố Tuy Hòa, vì H và Kh có quen biết nhau nên H nhờ Kh bán xe mô tô 78D1 - 164.54, Kh hỏi H nguồn gốc xe mô tô biển kiểm soát 78D1 - 164.54 ở đâu, H trả lời xe lấy trộm ở thị xã SC thì Kh đồng ý và nói H đưa xe vào thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ và hẹn gặp nhau tại Bến xe Miền Đông. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Kh gọi điện cho một người mua xe (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) hẹn gặp tại Bến xe An Sương, thành phố Hồ Chí Minh rồi Kh gọi điện nói H đem xe đến Bến xe An Sương. Tại đây, Kh bán xe mô tô 78D1-164.54 với giá 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra đủ cơ sở xác định Nguyễn Minh H còn thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản khác trên địa bàn thị xã SC cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/9/2018, Nguyễn Minh H có hành vi lén lút vào nhà anh Đỗ Thanh B trú tại thôn DP 1, xã XP, thị xã SC trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79C1 - 278.78 của anh B, sau đó H đem xe đến thành phố Đà Nẵng bán cho 01 tiệm mua bán xe cũ (không xác định được tên tiệm, địa chỉ cụ thể) với giá 5.000.000 đồng sử dụng tiêu xài.

Lần thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 12/10/2018, Nguyễn Minh H lên lút vào nhà bà Nguyễn Thị C tại thôn PM, xã XP, thị xã SC trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 78D1 - 169.00 và số tiền 260.000 đồng của bà C. Đến khoảng 01 giờ ngày 13/10/2018, H điều khiển xe đến khu vực “Đèo Cả” thuộc huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên thì bị nhóm thanh niên (không xác định tên, địa chỉ) chặn lại và chiếm đoạt xe mô tô 78D1 - 169.00.

Tại Bản kết luận định giá số 06/KL-HĐĐG ngày 08/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã SC kết luận tại thời điểm ngày 12/10/2018 xe mô tô biển kiểm soát 78D1-169.00, nhãn hiệu Yamaha, loại SIRIUS, số khung FC40EY008579, số máy 1FC4008589 có giá trị 13.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 41/KL-HĐĐG ngày 13/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã SC kết luận tại thời điểm ngày 19/9/2018 xe mô tô biển kiểm soát 79C1 - 278.78, nhãn hiệu Yamaha, loại SIRIUS, số khung RLCS5C6K0FY228038, số máy 5C6K228038 có giá trị 12.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 42/KL-HĐĐG ngày 13/11/2018 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã SC kết luận tại thời điểm ngày 02/11/2018, xe mô tô biển kiểm soát 78D1-164.54, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, số khung 0610GY185969, số máy G3D4E198881 có giá trị 28.000.000 đồng.

Quá trình điều tra bị can Nguyễn Minh H thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho các bị hại; Nguyễn Minh H phạm tội hai lần trở lên và tái phạm.

Vật chứng vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Minh H đã bồi thường cho anh Bùi Minh D số tiền 6.350.000 đồng; đã bồi thường cho Nguyễn Thị C số tiền 4.000.000 đồng.

- Cáo trạng số 22/VKS-HS ngày 08/6/2019 của VKSND thị xã SC truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Võ Việt Kh đã được tách ra xử lý bằng vụ án hình sự khác.

- Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Nguyễn Minh H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố; nhận thấy hối cải; đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Không có ý kiến gì về thủ tục tố tụng.

+ Các bị hại khai báo việc mất cắp tài sản như nội dung Cáo trạng viện dẫn.

Bị hại Bùi SCân thừa nhận gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 6.350.000đ, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu; về hình sự đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị hại Nguyễn Thị C, Tô Văn H thừa nhận gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 4.000.000đ, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu; về hình sự đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

+ Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung Cáo trạng, tuyên bố Nguyễn Minh H phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, quyền kháng cáo đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng nên không nhận xét gì thêm.

[2] **Về tội danh và khung hình phạt:** Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Từ tháng 09 đến tháng 11/2018, Nguyễn Minh H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã SC, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/9/2018, Nguyễn Minh H có hành vi lén lút vào nhà anh Đỗ Thanh B trú tại thôn DP 1, xã XP, thị xã SC trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79C1-278.78 của anh B, trị giá 12.000.000đ. Sau khi trộm cắp, bị cáo đem tiêu thụ lấy số tiền 5.000.000đ tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 12/10/2018, Nguyễn Minh H lén lút vào nhà bà Nguyễn Thị C tại thôn PM, xã XP, thị xã SC trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 78D1-169.00 trị giá 13.000.000đ và số tiền 260.000 đồng của bà C.

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 02/11/2018, Nguyễn Minh H lén lút vào sân nhà anh Bùi Minh D tại thôn PM, xã XP trộm cắp 01 xe nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 78D1-164.54 của anh D trị giá 28.000.000đ. Sau khi trộm cắp, bị cáo đem tiêu thụ lấy số tiền 9.000.000đ tiêu xài cá nhân.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp của 03 vụ nêu trên là 53.260.000đ nên bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] **Về tính chất, mức độ phạm tội:** Từ tháng 09 đến tháng 11 năm 2018, lợi dụng sự sơ hở của người dân, bị cáo liên tiếp thực hiện 03 vụ trộm cắp xe mô tô, xâm phạm quyền sở hữu công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần xử nghiêm.

[4] **Đặc điểm nhân thân:** Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 09/8/2017, bị TAND thị xã SC xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999; mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2018.

[5] **Tình tiết tăng nặng:** Bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản và mỗi vụ đều có giá trị lớn hơn 2.000.000đ nên thuộc trường hợp phạm tội từ 02 lần trở lên; cả 03 lần phạm tội của bị cáo đều với lỗi cố ý trực tiếp và trong thời gian còn án tích về một tội ít nghiêm trọng, thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] **Tình tiết giảm nhẹ:** Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho các bị hại Bùi SCân, Nguyễn Thị C; thành khẩn khai báo, có thái độ hối cải nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo.

[7] **Quyết định hình phạt:** Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù trong khung, đủ đảm bảo tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] **Trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm của các bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho:

+ Bùi SCân số tiền 28.000.000đ; đã bồi thường trước 6.350.000đ nên còn phải tiếp tục bồi thường 21.650.000đ;

+ Vợ chồng Nguyễn Thị C, Tô Văn H số tiền 13.260.000đ; đã bồi thường 4.000.000đ nên còn phải tiếp tục bồi thường 9.260.000đ;

+ Đỗ Thanh B số tiền 12.000.000đ.

[9] **Về án phí:** Bị cáo bị kết án và còn phải bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào:

+ Điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

+ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

+ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 23, 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/12/2018.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Minh H phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho:

+ Bùi SCân: Số tiền 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng); đã bồi thường 6.350.000đ (sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), còn phải tiếp tục bồi thường 21.650.000đ (hai mươi một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng);

+ Vợ chồng Nguyễn Thị C, Tô Văn H: Số tiền 13.260.000đ (mười ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng); đã bồi thường 4.000.000đ (bốn triệu đồng), còn phải tiếp tục bồi thường 9.260.000đ (chín triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng);

+ Đỗ Thanh B: Số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.145.500đ (hai triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND T.x SC;
- Đội điều tra Công an T.x SC;
- Chi cục THA DS T.x SC;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thơ Hiền